

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 17-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Bùi Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Tiến Bộ.

ông Phan M Tường.

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh năm 1976 tại xã Đ, huyện M, thành phố H; nơi cư trú: thôn Hoàn 3, xã Đ, huyện M, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1950; vợ là Bạch Thị Hồng T, sinh năm 1986, có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị tạm giữ từ ngày 08/01/2025, chuyển tạm giam ngày 14/01/2025. *Có mặt.*

2. Bùi Văn N, sinh năm 1986 tại xã Đ, huyện M, thành phố H; nơi cư trú: thôn Hoàn 3, xã Đ, huyện M, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quốc H, sinh năm 1962 và bà Trịnh Thị N, sinh năm 1964; vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1994; có 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2024); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 55 ngày 21/3/2007 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội xử phạt N 08 năm tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong ngày 29/3/2014, đã được xóa án tích.

- Bản án số 252 ngày 16/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP. Hà Nội xử phạt N 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 02/12/2022, đã được xóa án tích.

- Ngày 13/02/2019, N bị Công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 52/QĐ-XPVPHC về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác. Bị tạm giữ từ ngày 08/01/2025, chuyển tạm giam ngày 14/01/2025. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 07/01/2024, tổ công tác Công an xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã Đồng Tâm phát hiện tại sân nhà ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1972, trú tại: thôn Đồng Mít, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội) đang nhận 01 thùng cattong bên ngoài được bọc băng dính kín từ Nguyễn Khắc P (sinh năm 1995, trú tại phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội). Thấy biểu hiện nghi vấn, Công an xã đã yêu cầu mở thùng hàng kiểm tra thì phát hiện bên trong có 06 hộp pháo không rõ nguồn gốc xuất xứ. Công an xã Đồng Tâm đã lập biên bản tạm giữ của Nguyễn Khắc P 06 hộp giấy, mỗi hộp có kích thước (10x17x17) cm, bên ngoài có dán giấy in hình pháo hoa, trên mặt có dán tem với nội dung chữ Thái Lan và có chữ Made in China ở dòng dưới mã vạch mỗi hộp. Tổng trọng lượng của 6 hộp giấy trên là 10,2kg.

Quá trình điều tra làm rõ:

Do có nhu cầu mua pháo về sử dụng vào dịp tết N đán 2025 nhưng không tìm được người bán nên Bùi Văn N (sinh năm 1986, trú tại: thôn Hoàn, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội) đã nhờ Nguyễn Văn M (sinh năm 1976, trú thôn Hoàn, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội) tìm mua Pháo hoa nổ, M đồng ý sau đó lên mạng internet tìm hiểu và liên lạc với tài khoản zalo “Nguyễn L” để hỏi mua pháo hoa thì được người này gửi cho xem những hình ảnh hộp pháo có chữ nước ngoài, không có nguồn gốc xuất xứ với giá là 1.100.000 đồng/hộp. M gửi tin nhắn hình ảnh loại pháo hoa nhận được cho N xem qua tài khoản zalo của N và báo giá 1.300.000 đồng/hộp để hưởng chênh lệch. Sau khi xem hình ảnh loại pháo và giá tiền, N đồng ý mua 06 hộp với tổng số tiền 7.800.000 đồng, M hưởng chênh lệch 1.200.000 đồng. Sau khi N đồng ý, M đã liên hệ với zalo “Nguyễn L” để đặt 6 hộp pháo. Đối tượng “Nguyễn L” gửi

số tài khoản 3350606 mở tại ngân hàng VP Bank cho M để khi nhận được pháo thì thanh toán cho đối tượng. Đến ngày 07/01/2025 đối tượng bán pháo đã đóng gói 06 hộp pháo bên trong một thùng cát tông, bọc bằng túi nilon màu đen, dán băng dính kín và sử dụng số điện thoại 0327648065 gọi cho Nguyễn Khắc P (là nhân viên giao hàng) đến địa chỉ số 22a Ngõ 44 Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội để nhận và giao đơn hàng là một thùng cát tông đã được đóng gói kín đến số điện thoại 0966646199, địa chỉ nhận tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức. P nhận kiện hàng và trở đến khu vực ngã ba đường 429 thuộc thôn Đồng Mít, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội thì gọi đến số điện thoại 0966646199 cho M để nhận hàng. M gọi đến số điện thoại 0965187576 của N để N nhận pháo và thanh toán tiền nhưng do N đang đi làm nên N gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T (là bố nuôi của N) nhờ T nhận hộ hàng và thanh toán tiền cho P, T đồng ý. Sau đó N gửi số điện thoại của T cho M để M gửi cho P liên lạc giao hàng. Khi P vừa đến nhà T và để kiện hàng xuống dưới sân nhưng T chưa kịp thanh toán tiền thì bị tổ công tác Công an xã Đồng Tâm yêu cầu bóc hàng để kiểm tra thì phát hiện bên trong có 6 hộp pháo có in dòng chữ “Made in China” với tổng trọng lượng 10,2 kg.

Ngày 08/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định trưng cầu giám định số 54, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội giám định đối với 06 hộp pháo thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 543 ngày 15/1/2025 của Phòng KTHS - Công an TP Hà Nội kết luận: *“06 khối hình hộp kích thước mỗi khối (17x17x10)cm bên ngoài mỗi khối có chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 49 ống hình trụ tròn, tổng khối lượng 10,2kg là pháo hoa nổ”*.

Ngày 08/1/2025, Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn M 01 điện thoại SamSung Galaxy A05S có lắp số điện thoại 0966646199. Kiểm tra điện thoại phát hiện số điện thoại 0965187576 có lưu tên “N Châu”, kiểm tra zalo Nguyễn L không thể hiện nội dung số điện thoại đăng ký. Kiểm tra thư mục ảnh phát hiện các hình ảnh tin nhắn từ zalo của N Châu với nội dung liên hệ nhận hàng như kết quả điều tra.

Cùng ngày 08/1/2025, Cơ quan điều tra thu giữ của Bùi Văn N: 01 điện thoại SamSung Galaxy M12 có lắp 2 số điện thoại là 0965187576 và 0969632426. Kiểm tra điện thoại của N phát hiện tin nhắn zalo của N và M nhắn tin thể hiện hình ảnh và việc mua bán pháo phù hợp với kết quả điều tra.

Cáo trạng số 02/CT-VKS-MĐ ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố Nguyễn Văn M về tội “Buôn bán hàng cấm” theo

quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự và Bùi Văn N về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: các bị cáo Nguyễn Văn M, Bùi Văn N đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhất trí với nội dung, điều luật tội danh như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Về hình phạt, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn M trình bày bổ của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ giải phóng và bị nhiễm chất độc hóa học, hàng tháng được hưởng trợ cấp của nhà nước, bị cáo trình bày phạm tội do không hiểu biết pháp luật đã phạm tội và xin được hưởng khoan hồng của nhà nước.

Bị cáo Bùi Văn N trình bày: Việc bị cáo M trình bày là đúng sự thật. Do có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp Tết N đán 2025 nhưng không tìm được người bán nên bị cáo đã nhờ M là người cùng thôn mua pháo hoa nổ hộ. Sau đó, bị cáo M gửi ảnh loại pháo hoa và báo giá số tiền là 1.300.000 đồng/1 hộp qua tin nhắn Zalo và bị cáo đồng ý mua 6 hộp với tổng tiền là 7.800.000 đồng. Đến ngày 07/01/2025 M gọi điện thoại cho bị cáo để nhận pháo hoa và thanh toán tiền nhưng do bị cáo đi làm nên có nhờ anh T (là bố nuôi của bị cáo) để nhận hộ nên bị cáo gửi số điện thoại ông T cho M nhưng sau đó chưa kịp thanh toán tiền thì bị Công an phát hiện, bắt giữ. Bị cáo chỉ nhờ ông T nhận hộ hàng chứ không nói đó là pháo nên ông T không biết đó là pháo. 06 hộp pháo bị cáo đặt mua và bị phát hiện, thu giữ, theo kết luận giám định là 10,2kg pháo hoa nổ, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về kết luận giám định này. Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ N quan điểm truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với:

1. Bị cáo Nguyễn Văn M từ 13 – 15 tháng tù về tội: “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/01/2025.

2. Bị cáo Bùi Văn N từ 09- 12 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/01/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S, Imel 1: 357533647333185, Imel 2: 358833707333185 bên trong lắp sim số 0966646199 thu giữ của Nguyễn Văn M.

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy M12, có số Imel 1: 358581280173409, Imel 2: 359402870173403, số: 0969632426, bên trong lắp 02 sim, sim 1 số: 0965187576, sim 2 số 0969632426 thu giữ của Bùi Văn N.

- Tịch thu tiêu huỷ: 06 hộp giấy kích thước (10x17x17) cm; Thùng giấy có quần túi nilon màu đen và được dán băng dính vàng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đã thừa nhận có lên mạng xã hội đặt mua hộ cho N 06 hộp pháo hoa nổ có nhãn mác nước ngoài với giá 6.600.000đ và bán lại cho N với giá 7.800.000đ/6 hộp để kiếm lời. Tang vật đã được cơ quan trưng cầu giám định kết luận là pháo hoa nổ có tổng khối lượng 10,2kg. Đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “Buôn bán hàng cấm” và bị Viện Kiểm sát truy tố áp dụng điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Đối với Bùi Văn N thừa nhận có nhờ M mua hộ 06 pháo hoa nổ để sử dụng và được xem trước mẫu mã pháo Hoa có nhãn mác sản xuất ở nước ngoài và đồng ý với giá 7.800.000đ/6 hộp. Sau khi mua được pháo hoa, N đã nhờ ông T (là bố nuôi của N) nhận hộ (ông T không biết đó là pháo hoa nổ) nhưng khi người giao hàng vừa để kiện hàng xuống dưới sân nhà ông T chưa kịp thanh toán tiền thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, thu giữ. Tang vật đã được cơ quan trưng cầu giám định kết luận là pháo hoa nổ có tổng khối lượng 10,2kg. Đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn N phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm” và bị Viện Kiểm sát truy tố áp dụng điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về hàng hoá cấm sản xuất, lưu thông và sử dụng là pháo nổ, gây mất trật tự tại địa phương đặc biệt là trong dịp Tết N đán, có nguy cơ

gây cháy nổ cao và nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người khác, do đó phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để bảo đảm tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét hành vi của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn M, Bùi Văn N biết rất rõ hành vi buôn bán, tàng trữ pháo hoa nổ có nhãn mác nước ngoài là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm do tính nguy hiểm của pháo nổ đối với sức khỏe, sinh mạng của con người và phải chịu trách nhiệm hình sự nhưng các bị cáo đã coi thường sự nguy hiểm của pháo nổ cho xã hội, vẫn thực hiện các hành vi trên là thể hiện sự coi thường pháp luật, Bị cáo N đã từng bị xét xử nhiều lần về hành vi phạm tội trước đó nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa lỗi lầm mà tiếp tục phạm tội nên cần phải xét xử nghiêm theo tinh thần pháp luật, áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo này ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, răn đe đối với bị cáo trở thành công dân chấp hành pháp luật tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lên mức hình phạt, HĐXX cũng cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội. Ngoài ra, bị cáo M phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt có bố là người có công với cách mạng do vậy thuộc các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo N thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử đã cân nhắc và giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo là lao động tự do, nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức là có căn cứ.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Khắc P: Là nhân viên giao hàng, khi nhận đơn hàng pháo không được kiểm tra và không biết bên trong thùng hàng là pháo hoa nổ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Khắc P là đúng pháp luật.

- Đối với Nguyễn Văn T được N nhờ nhận hộ kiện hàng và thanh toán nhưng N không nói cho T biết là pháo hoa nổ, do không đủ tài liệu chứng minh về việc trao đổi bàn bạc giữa Mạnh và N với T liên quan việc mua bán, tàng trữ trái phép pháo hoa nổ nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn T là đúng pháp luật.

- Đối với đối tượng có tài khoản ngân hàng số 3350606 mở tại ngân hàng VP Bank và số điện thoại 0327648065 bán pháo cho Nguyễn Văn Mạnh, ngày 16 tháng 01 năm 2025, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định tách hành vi tài liệu để tiếp tục điều tra xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và bị cáo Bùi Văn N phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/01/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn N **09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/01/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 06 hộp giấy kích thước (10x17x17) cm, bên trong là pháo hoa nổ; Thùng giấy có quần túi nilon màu đen, được dán băng dính vàng. Quyết định chuyển vật chứng, tài sản ngày 21/01/2025 tại Công an huyện Mỹ Đức.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S, Imel 1: 357533647333185, Imel 2: 358833707333185 bên trong lắp sim số 0966646199 thu giữ của Nguyễn Văn M.

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy M12, có số Imel 1: 358581280173409, Imel 2: 359402870173403, bên trong lắp 02 sim, sim 1 số: 0965187576, sim 2 số 0969632426 thu giữ của Bùi Văn N.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Quyết định chuyển vật chứng, tài sản ngày 21/01/2025 của Công an huyện Mỹ Đức và biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025.

- Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo trong vụ án phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan THAHS huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Đồng Tâm (thay TBKQ xét xử);
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Hợp Tiến;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đức Hiệp

